Ch4 - Bốn Pháp - II. Phẩm Hành (Caravagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG IV. BỐN PHÁP 281

IL PHẨM HÀNH (CARAVAGGA)

I. KINH HÀNH (Carasutta)11 (Ả. II. 13) 11. Này các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo khi đang di, khởi lên dục tầm, hay sân tầm, hay hại tầm, mà nếu Tỷ-kheo chấp nhận, không có từ bỏ, không có tẩy sạch, không có chấm dứt, không có đi đến không hiện hữu; này các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo đang di, có sở hành như vậy, vị ấy được gọi là người không có nhiệt tình, không có xấu hổ, liên tục thường hằng biếng nhác, tinh tấn hạ liệt. Này các Tỷ-kheo5 nêu Tỷ-kheo khi đang đứng... khi đang ngôi... khi đang nằm, thức, khởi lên dục tầm, hay sân tàm, hay hại tầm, mà nếu Tỷ-kheo chấp nhận, không có từ bỏ9 không có tẩy sạch, không có chấm dứt, không có đi đến không hiện hữu; này các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo khi đang nằm, thức, có sở hành như vậy, vị ấy được gọi là người không có nhiệt tình, không có xấu hổ? liên tục thường hằng biếng nhác, tinh tấn hạ liệt. Này các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo khi đang di, khởi lên dục tầm? hay sân tầm, hay hại tầm, mà nếu Tỷ-kheo không chấp nhận, từ bỏ? tẩy sạch, chấm dứt, đi đến không hiện hữu; này các Tỷ-kheo? nếu Tỷ-kheo đang di, có sở hành như vậy5 vị ấy được gọi là người có nhiệt tình, có xấu hổ, liên tục thường hằng tinh cần? tinh tấn siêng năng. Này các Tỷ-kheo, nếu Tỷ-kheo khi đang đứng... khi dang ngồi... khi đang năm, thức, khởi lên dục tâm5 hay sân tâm, hay hại tâm, mà nêu Tỷ-kheo không chấp nhận, từ bỏ5 tẩy sạch, chấm dứt, đi đến không hiện hữu; này các Tỷ-kheo5 nếu Tỷ-kheo khi đang nằm, thức, có sở hành như vậy5 vị ấy được gọi là người có nhiệt tinh, có xấu hổ5 liên tục thường hằng tinh cần5 tinh tấn siêng năng. Nếu khi di, khi đứng,17 18 Khi ngồi hay khi nằm, Khởi lên ác tầm tư, Liên hệ đến gia đình, Thực hành theo ác dạo, Mờ ám bởi si mê, Vị Tỷ-kheo như vậy5 Không chứng Vô thượng giác.

17Xem 115. 18XemtÁ/. 61;//. 82; Sn. 193.

282 KINH TĂNG CHI Bộ

Ai khi đi5 khi đứng, Khi ngồi hay khi nằm, Điều phục được tầm tư, Yêu thích tầm chỉ tịnh, Vị Tỷ-kheo như vậy, Chứng được Vô thượng giác. IL KINH GIỚI (Sĩiasuttã)1920 (A. II. 14) 12. Này các Tỷ-kheo, hãy sống đầy đủ giới, đầy đủ Giới bổn (Pãtỉmokkhă), được chế ngự với sự chế ngự của Giới bổn. Hãy sống đầy đủ uy nghi chánh hạnh, thấy sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhặt, chấp nhận và học tập trong các học pháp. Đã sống đầy đủ giới, này các Tỷ-kheo, đầy đủ Giới bổn, đã được chế ngự với sự chế ngự của Giới bổn, sống đầy đủ uy nghi chánh hạnh, thấy sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhặt, chấp nhận và học tập trong các học pháp, còn có gì cần phải làm thêm nữa? Nêu Tỷ-kheo trong khi đi; tham, sân được từ bỏ; hôn trâm thụy miên, trạo hối? nghi được từ bỏ; tinh cần, tinh tấn không có thụ động; niệm được an trú không có thất niệm; thân được khinh an không có cuồng nhiệt; tâm được định tĩnh nhất tâm; này các Tỷ-kheo? nêu các Tỷ-kheo khi đang đi có sở hành như vậy? vị ây được gọi là người có nhiệt tâm, có xâu hô5 liên tục,

thường hăng tinh cần, tinh tấn siêng năng. Nếu Tỷ-kheo trong khi đứng... Nấu Tỷ-kheo trong khi ngồi... Neu ly-kheo trong khi nằm, thức; tham, san được từ bỏ; hôn trầm thụy miên, trạo hối? nghi được từ bỏ; tinh cần, tinh tấn không có thụ động; niệm được an trú không có thất niệm; thân được khinh an không có cuồng nhiệt; tâm được định tĩnh nhất tâm; này các Tỷ-kheo? nêu các Tỷ-kheo khi đang năm, thức, có sở hành như vậy, vị ấy được gọi là người có nhiệt tâm, có xấu hổ, liên tục thường hăng tinh cân, tinh tân siêng năng. Bi, đứng biết tự chế, Ngồi, nằm biết tự chế, Tỷ-kheo biết tự chế? Khi co tay, duỗi tay. Phía trên? ngang cùng khắp,2° Xa cho đến cùng tột, r Bất cứ sanh thú nào, Ở tại thế giới này, Khéo quán sát sanh diệt, Của tât cả pháp uân, Tâm chỉ tịnh, chánh hạnh,

19 Xem/í. 118. 20 AA. III. 18: Apãcĩnantỉ adho. Ettãvatã ạtĩtă paccuppannã anãgatã ca pancakkhandhã kathỉtã (Apacmarh: Phía dưới. [Y nói] cho đên ngũ uân ở quá khứ, hiện tại và vị lai).

CHƯƠNG IV. BỐN PHÁP 283

Thường xuyên chuyên học tập5 Liên tục hằng siêng năng? Tỷ-kheo được gọi vậy. III. KINH CHÁNH CÀN (Padhãnasutta)21 (Ả. II. 15) 13. Này các Tỷ-kheo, có bốn chánh cần này. Thế nào là bốn? Ở dây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo với mục đích khiến cho các ác? bất thiện pháp từ trước chưa sanh không cho sanh khởi, khởi lên ý muốn, cố gắng, tinh tân, sách tâm, trì tâm; với mục đích khiên cho các ác, bât thiện pháp đã sanh ra được trừ diệt, khởi lên ý muôn, cô găng, tinh tân, sách tâm, trì tâm; với mục đích khiên cho các thiện pháp từ trước chưa sanh nay cho sanh khởi, khởi lên ý muốn, cố gắng, tinh tấn, sách tâm? trì tâm; với mục đích khiến cho các thiện pháp đã được sanh có thể duy trì, không có mù mờ? được tăng trưởng, được quảng đại? được tu tập, được viên mãn, khởi lên ý muốn, cố gắng, tinh tấn, sách tâm, trì tâm. Này các Tỷ-kheo, đây là bốn chánh cần. Với các pháp chánh cần, Chúng chinh phục ma giới, Không dính, chúng vượt qua Sợ hãi về sanh tử, Hoan hỷ ly dục vọng, Chúng thắng ma, ma quân, Mọi lực Namuci, Chúng thoát ly, an lạc.22 IV KINH CHÉ NGỰ (Samvarasuttd)2324 (Ả. II. 16) 14. Nàỵ các Tỷ-kheo, có bốn tinh cần này. Thế nào là bốn? Tinh cần chế ngự5 tinh can đoạn tận, tinh cần tu tap, tinh cần hộ trì. Và này các Tỷ-kheo? thế nào là tinh cần chế ngự? Ở dây,24 này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo với măt thây săc9 không năm giữ tướng chung, không năm giữ tướng riêng; những nguyên nhân gi, vì nhãn căn không được chế ngự khiến tham ái, ưu bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên, Tỷ-kheo chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì nhãn căn, thực hành sự hộ trì nhãn căn. Khi tai nghe tiêng... mũi ngửi hương... lưỡi nêm vị... thân cảm xúc... ý nhận thức các pháp, vị ấy không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng; những nguyên nhân gi, vì ý căn không được chê ngự khiên tham ái, ưu bi, các ác, bat thiện pháp khởi lên, Tỷ-kheo chê ngự nguyên nhân ây, hộ trì ý căn, thực hành sự hộ trì ý căn. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tinh cần chế ngự.

21 Tham chiếu: Tạp.(T.Q2. 0099.875-876. 0221a09-14).

22 Xem y III. 83.

23 Tham chiếu: Tạp.(T.02.0099.879.0221bl6); Thất xứ tam quản kinh (T.02.0150A.il.

0877b27).

24 XemD. I. 70; KS. IV. 63.

Và này các Tỷ-kheo5 thế nào là tinh cần đoạn tận? Ở dây, này các Tỷ- kheo5 Tỷ-kheo không có chấp nhận dục tầm khởi lên? từ bỏ, tẩy sạch, chấm dứt, khiến cho không hiện hữu lại; không có chấp nhận sân tầm khởi lên... không có chấp nhận hại tầm khởi lên, từ bỏ9 tẩy sạch, chấm dứt, khiến cho không hiện hữu lại; không có chấp nhận các ác, bất thiện pháp khởi lên, từ bỏ5 tẩy sạch, chấm dứt, khiến cho không hiện hữu lại. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tinh cần đoạn tận. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tinh cần tu tập? Ở đây, này các Tỷ-kheo9 Tỷ-kheo tu tập niệm giác chi,25 y chỉ viễn ly, y chỉ ly tham, y chỉ đoạn diet, đưa đến xả ly; tu tập trạch pháp giác chi... tu tập tinh tấn giác chi... tu tập hỷ giác chi... tu tập khinh an giác chi... tu tập định giác chi... tu tập xả giác chi, y chỉ viễn ly, y chỉ ly tham, y chỉ đoạn diệt, đưa đến xả ly. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là tinh cần tu tập. Và này các Tỷ-kheo, thế nào là tinh cần hộ trì? Ở đây5 này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo hộ trì định tướng hiền thiện đã sanh, tướng bộ xương, tướng trùng ăn5 tướng bầm xanh, tướng đầy ứ, mủ nồng? tướng nứt nẻ, tướng phồng trướng. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tinh cần hộ trì. Này các Tỷ-kheo5 có bốn tinh cần này. Chê ngự và đoạn tận, Tu tập và hộ trì, Bốn loại tinh cần này9 Được Bà Con Mặt Trời,25 26 Tuyên bố và thuyết giảng. Ở đời5 vị Tỷ-kheo, Nhiệt tình đối với chúng, Đạt được diệt khổ tận.

V. KINH THI THIẾT (Pannattisutta)27 (4 II. 17) 15. Này các Tỷ-kheo5 có bốn thi thiết tối thượng này. Thế nào là bốn? Tối thượng trong những kẻ có tự ngã9 này các Tỷ-kheo, tức là Rãhu, A-tu-la vương. Tối thượng trong các vị thọ hưởng các dục? này các Tỷ-kheo5 tức là Vua Mandhãtã. Tối thượng trong các vị có quyền lực tối thắng, này các Tỷ-kheo? tức là Ác ma. Trong thế giới chư Thiên, Ác ma, Phạm thiên, cùng với các Sa-môn5 Bà-la-môn5 chư thiên và loài nạười, này các Tỷ-kheo5 Như Lai được gọi là tối thượng, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Này các Tỷ-kheo, có bốn sự thi thiết tối thượng này. Rãhu là tối thượng,

25 XemKS. V. 51ff. 26 Ãdỉccabandhu. Xem s. I. 186, 192; III. 142. 27 Tham chiếu: Tăng.(T02. 0125.17.7. 0583bl5).

Trong các vị tự ngã.
Mandhãtã tối thượng,
Trong các vị hưởng dục.
Măra là tối thượng,
Giữa những bậc uy quyên.
Với thần túc danh xưng,
Vị ấy được chói sáng,
Phía trên, ngang, phía dưới,
Khắp sanh thú ở đời5

Trong thế giới chư thiên,
Phật được gọi Tối thượng.

VI. KINH TẾ NHỊ (Sokhummasutta)2S (4 II. 17) 16. Này các Tỷ"kheo5 có bốn trí tế nhị này. Thế nào là bốn? Ở đây? này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thành tựu trí tế nhị đối với sắc, không thây một trí tê nhị đôi với săc nào khác tôi thượng hơn, thù diệu hơn trí tê nhị thù thắng ấy. Vị ấy không có phát nguyện đạt đến một trí tế nhị đối với sắc nào khác tối thượng hơn, thù diệu hơn trí tế nhị thù thắng ấy. Vị ấy thành tựu trí tế nhị đối với thọ9 không thấy một trí tế nhị đối với thọ nào khác tối thượng hơn, thù diệu hơn trí tế nhị thù thắng ấy. Vị ấy không có phát nguyện đạt đên một trí tê nhị đôi với thọ nào khác tôi thượng hơn, thù diệu hơn trí tê nhị thù thăng ây. Vị ây thành tựu trí tê nhị đôi với tưởng... Vị ấy thành tựu trí tế nhị đối với các hành, không thấy một trí tế nhị đối với hành nào khác tối thượng hơn, thù diệu hơn trí tế nhị thù thắng ấy. Vị ấy không có phát nguyện đạt đến một trí tế nhị đối với hành nào khác tối thượng hơn, thù diệu hơn trí tế nhị thù thắng ấy. Này các Tỷ-kheo, đây là bốn trí tế nhị. Biết trí tế nhị sắc, Biết hiện hữu các thọ9 Từ đâu tưởng sanh khởi, Tại đâu tưởng chấm dứt. Biết các hành biến khác, Là không, không là ngã5 Nếu Tỷ-kheo thấy chánh, Tịch tịnh, ưa tịch tịnh, Thọ trì thân tối hậu5 Thăng ma và ma quân.28

28 AA. III. 21: Sokhummãnĩtỉ sukhumalakkhanapativijjhanakam nãnãnỉ ("Sụ* vi tế" nghĩa là trí hiểu thấu được đặc tính vi tế).

VIL KINH SANH THÚ KHÔNG NÊN ĐI THỨ NHẤT (Pathamaagatisutta) (A. IL 18) 17. Này các Tỷ-kheo, có bốn sanh thú này không nên đi đến. Thế nào là bôn? Đi đên sanh thú vì dục? đi đên sanh thú vì sân, đi đên sanh thú vì si, đi đên sanh thú vì sợ hãi. Có bôn sanh thú này không nên đi đên. Dắt dẫn bởi dục sân, Bởi sợ hãi5 si mê, Ai vượt quá Chánh pháp? Thời danh xưng người ây, Bị tổn hại, hư hại, Như trăng trong thời tối. VIII. KINH SANH THÚ KHÔNG NÊN ĐI THỨ HAI (Dutiyaagatisuttă)29 (A. II. 18) 18. Này các Tỷ-kheo? có bốn sanh thú này nên đi đến. Thế nào là bốn? Không vì dục đi đến sanh thú, không vì sân đi đến sanh thú, không vì si đi đến sanh thú, không vì sợ hãi đi đến sanh thú. Này các Tỷ-kheo5 có bốn sanh thú này nên đi đến. Dắt dẫn bởi dục sân5 Bởi sợ hãi, si mê5 Ai không vượt Chánh pháp, Thời danh ximg người ây5 Được đầy đủ vuông tròn, Như trăng trong thời sáng. IX. KINH SANH THÚ KHÔNG NÊN ĐI THỨ BA (Tatìyaagatìsutta)30 (A. II. 19) 19. (Kinh này là kinh 17 và kinh 18 hợp lại). X. KINH NGƯỜI ĐẦU BẾP (Bhattuddesakasuttă) (A. II. 19) 20. Thành tựu bốn pháp, này các Tỷ-kheo? người đầu bếp như vậy tương xứng bị quăng vào địa ngục. Thế nào là bốn? Đi đến sanh thú vì dục, đi đến sanh thú vì sân5 đi đến sanh thú vì si, đi đến sanh thú vì sợ hãi. Thành tựu bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, một người đầu bếp như vậy tương xứng bị quăng vào địa ngục. Thành tựu bốn pháp, này các Tỷ-kheo5 một người đầu bếp như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời. Thế nào là bốn? Không vì dục đi đến sanh thú, không vì sân đi đến sanh thú, không vì si đi đến sanh thú, không vì sợ hãi đi đến sanh thú. Thành tựu bốn pháp này5 này các Tỷ-kheo, như vậy tương xứng được sanh lên cõi trời.

29 Bản tiếng Anh của PTS: Bourn, nghĩa là Sanh thủ nên đi. 30 Bản tiếng Anh của PTS: Bourn and No Bourn, nghĩa là Sanh thủ nên đi và không nên đì.

CHƯƠNG IV. BỐN PHÁP 287

Những ai đối với dục,
Hạng người không chế ngụ*,
Là hạng người phi pháp,
Tôn trọng điều phi pháp,
Họ bị dắt dẫn đi5
Bởi dục sân, sợ hãi,
"Làm uế nhiễm hội chúng,\31
Họ được gọi như vậy5
Như vậy họ được gọi5
Bởi Sa-môn hiểu biết.
Do vậy bậc chân nhân,
Các bậc đáng tán thán,
Họ trú vào Chánh pháp5
Họ không làm điều ác,
Họ đi không bị dẫn?
Bởi dục5 sân, sợ hãi,
"Tinh hoa của hội chúng5\
Họ được gọi như vậy5
Như vậy họ được gọi9
Bởi Sa-môn hiểu biết.

31 Parisakkasãva. Xem Dh. V. 9, là một chất làm teo lại, trái với chữ mando.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.